

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2024/HS-ST
Ngày: 27 - 8 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Thanh

Ông Lê Văn Lợi

- Thư ký phiên tòa:

Bà Bùi Thị Hằng - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2024/TLST - HS ngày 29/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 41/2024/QĐXXST - HS ngày 12/8/2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Bá T - sinh ngày 24/6/1988.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện tại: xã Đ, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Bá V và bà Đới Thị H; có vợ là Hoàng Thị Y và chưa có con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 28/01/2010, bị TAND huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thi hành xong án phí HSST ngày 07/11/2011.

- Ngày 19/5/2011, bị TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 48 tháng tù về tội “Cướp tài sản”; tổng hợp hình phạt của Bản án ngày 28/01/2010 là 60 tháng tù giam. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/9/2014, thi hành xong án phí HSST ngày 18/7/2011. Hiện nay đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/12/2023 đến ngày 05/01/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hoàng Hóa, tỉnh

Thanh Hóa.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Bá H - sinh ngày 20/7/1997.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện tại: xã G, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Bá V và bà Đới Thị H; có vợ là Nguyễn Thị M và 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/12/2023 đến ngày 05/01/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Nhật M - sinh ngày 10/02/1996.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện tại: xã H, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Lê Thị N; có vợ là Hà Thị Y (đã ly hôn) và 02 con; tiền án: Không.

Tiền sự: Năm 2020, bị Công an huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt hành chính 750.000đ về hành vi đánh nhau, ngày 11/3/2024 đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/12/2023 đến ngày 05/01/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Có mặt tại phiên tòa.

4. Lang Thị T1 - sinh ngày 01/9/2005.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện tại: xã S, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Lang Văn H và bà Hoàng Thị T; chồng, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/12/2023 đến ngày 05/01/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- Chị Nguyễn Thị Hoài T2 - sinh ngày 16/8/2009 (vắng mặt)

Địa chỉ: xã P, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Chị Nguyễn Thị H1 - sinh ngày 04/6/2008 (vắng mặt)

Địa chỉ: xã L, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

- Anh Trịnh Bùi C - sinh ngày 11/02/1975 (vắng mặt)

Nơi thường trú: phường M, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Nơi tạm trú và nơi ở hiện nay: xã L, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Nguyễn Hữu D - sinh ngày 12/9/1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: xã M, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa
- Anh Nguyễn Quang N - sinh ngày 10/11/1998 (vắng mặt)
Địa chỉ: xã M, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
- Anh Lê Bá T3 - sinh ngày 01/01/2002 (vắng mặt)
Địa chỉ: xã g Đ, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
- Anh Trịnh Văn L - sinh ngày 20/02/1994 (vắng mặt)
Địa chỉ: xã M, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 27/12/2023, Nguyễn Bá T cùng Nguyễn Bá H và Nguyễn Nhật M đi hát karaoke tại quán karaoke Cường Thịnh ở xã Q, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Trong lúc hát karaoke, T, H, M gọi nhân viên nữ gồm: Nguyễn Thị H1 - sinh ngày 04/6/2008 (15 tuổi 06 tháng 23 ngày; trú ở xã L, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh), Lang Thị T1 và người tên L (không xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể) để phục vụ rót bia, hát karaoke. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, T, H, M hát xong và gọi taxi do anh Nguyễn Hữu D (trú tại xã Q, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa) điều khiển chở đi về. Lúc này, H1, T1 và L cũng trở về phòng trọ của mình ở xã Q, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Trên đường đi về, T bảo taxi dừng xe bên đường, rồi xuống xe và nói với H, M: “Bây giờ về nhà muộn rồi bố mẹ chờ cho, ta kiếm nhà nghỉ nào lấy thêm đồ về chơi, gọi thêm mấy con nhân viên lúc này nữa” (T rủ H, M mua thuốc lắc, Ketamine và thuê 03 nhân viên nữ hát cùng nhóm T tại quán karaoke Cường Thịnh đi sử dụng ma túy), H, M đồng ý. Sau đó, M xin D số điện thoại của Nguyễn Quang N (trú tại xã Q, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa) là quản lý của T1 để thuê T1 đi chơi cùng nhóm của M. N không biết M thuê nhân viên đi sử dụng ma túy nên đồng ý, nhưng N chỉ quản lý mình T1 nên nói M gọi điện cho Lê Bá T3 (trú tại xã Q, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa) để thuê H1 và L. Do H quen biết T3 nên khi N nói với M gọi cho T3, H dùng điện thoại gọi video qua ứng dụng messenger cho T3 để thuê nhân viên đi chơi cùng nhóm của H. T3 không biết H thuê nhân viên đi sử dụng ma túy nên đồng ý cho nhân viên đi cùng nhóm của H và bảo đến cổng trường Chu Văn An tại xã Q, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa rồi T3 đón vào phòng trọ chọn nhân viên. D biết địa chỉ phòng trọ của T3 nên đã chở T, H, M đến thẳng phòng trọ nơi T3 và nhân viên của T3 đang ở xã Q, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Khi đến nơi, T rủ H1, H rủ T1, L một không đi nên M rủ Nguyễn Thị Hoài T2 - sinh ngày 16/8/2009 (14 tuổi 04 tháng 11 ngày), trú ở xã P, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa) đi cùng. T3 thỏa thuận cho nhân viên đi chơi cùng nhóm của T với giá 1.000.000đ/01 người, T thuê 01 loa và 02 đèn chớp của T3 với giá 500.000đ.

Sau đó, T cùng H, M, T1, H1 và T2 lên xe taxi do D điều khiển đi đến nhà nghỉ Hải Nam ở xã L, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Trên đường đi, T nhắn tin, gọi điện qua ứng dụng zalo cho Trịnh Văn (hay gọi là L “Liên”, trú tại xã M, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa) hỏi mua của L 03 viên thuốc lắc, 01 chỉ Ketamine (theo T khai báo), L đồng ý bán cho T với giá 4.600.000đ và bảo T chuyển khoản trước. T bảo M chuyển cho số tiền 4.600.000đ rồi T chuyển vào số tài khoản 0971314789 tại ngân hàng MB tên “TRINH VAN L” số tiền 4.600.000đ để mua ma túy. Khi đến nhà nghỉ Hải Nam, T thuê phòng 203 và mua nước lọc cho cả nhóm sử dụng ma túy; M xách theo loa, đèn rồi cùng T, H, T1, H1 và T2 đi lên phòng 203. Do trên phòng nghỉ không có đĩa, thẻ để sử dụng Ketamine nên T đi bộ xuống quán tạp hóa gần nhà nghỉ mua: 01 đĩa sứ, 01 thẻ cứng với giá 15.000đ.

Đến khoảng 06 giờ 55 phút cùng ngày, L đến cổng nhà nghỉ Hải Nam đưa cho T 03 viên thuốc lắc, 01 chỉ Ketamine. T mang số ma túy mua được lên phòng 203, T lấy ra 02 viên thuốc lắc đưa cho T1, M mỗi người 01 viên để chia nhau sử dụng. T bẻ đôi viên thuốc lắc còn lại sử dụng một nửa, nửa viên thuốc lắc còn lại T đưa cho H1 sử dụng hết. M bẻ đôi viên thuốc lắc T đưa sử dụng một nửa, nửa còn lại M đưa cho T2 sử dụng hết. T1 cầm viên thuốc lắc T đưa rồi đưa lại cho H, H cầm viên thuốc lắc bẻ đôi sử dụng một nửa, nửa còn lại H đưa cho T1 sử dụng hết. Túi Ketamine T bóc ra đổ vào đĩa sứ một ít, phần còn lại T để lên bàn uống nước trong phòng, T lấy bật lửa “xào” Ketamine. M lấy điện thoại Remid của H1 đang để trên bàn đưa cho T2 cầm điện thoại soi đèn cho T “xào” Ketamine. Khi “xào” Ketamine xong, T bảo T1 đưa cho T tờ tiền để Thanh cuộn ống hút. T1 đưa cho T tờ tiền 50.000đ, rồi T bóc đầu lọc thuốc lá ra và cuộn thành ống hút để sử dụng ma túy. Sau đó, T dùng thẻ kẻ đường Ketamine rồi dùng ống hút sử dụng. Sử dụng xong, T đưa đĩa Ketamine cho M sử dụng; M sử dụng xong đưa đĩa Ketamine lại cho T, T kẻ đường Ketamine đưa cho T2 sử dụng. T2 sử dụng xong đưa đĩa Ketamine cho Minh, Minh cầm đĩa Ketamine lần lượt kẻ và đưa đĩa cho Hòa, T1, H sử dụng. Sau khi sử dụng xong, H để đĩa Ketamine lên bàn, rồi cả nhóm nằm nghe nhạc. Đến khoảng 7 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương kiểm tra và phát hiện.

Tại phòng 203 nhà nghỉ Hải Nam Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ:

- Trên mặt bàn có: 01 đĩa sứ màu trắng đường kính khoảng 17cm ở góc phòng phía Nam, trên mặt đĩa có chất bột mịn màu trắng (nghi Ketamine) và 01 thẻ nhựa màu đen kích thước khoảng (5x8)cm; 01 ống hút hình trụ tròn được cuộn bằng tờ tiền polyme mệnh giá 50.000đ, được cố định bằng vỏ thuốc lá; 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (3x3)cm, bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể (nghi Ketamine); 01 loa; 01 đèn chớp kích thước khoảng (22x16x10)cm; 01 đèn kích thước khoảng (16x9x9)cm.

- Thu giữ 01 điện thoại hiệu Iphone XS Max màu vàng, gắn thẻ sim số 0983333711 của Nguyễn Bá T; 01 điện thoại hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh,

gắn thẻ sim số 0352785797 của Nguyễn Bá H; 01 điện thoại hiệu Iphone 11 Pro Max màu xanh, gắn thẻ sim số 0355953456 của Nguyễn Nhật M; 01 điện thoại hiệu Iphone 11 màu tím, gắn thẻ sim số 0899288415 của Nguyễn Thị Hoài T2; 01 điện thoại Redmi Note 10s màu xanh, gắn thẻ sim Số 0866994009 của Nguyễn Thị H1; 01 điện thoại hiệu Iphone 8 Plus màu vàng, gắn thẻ sim số 0868411505 của Lang Thị T1.

Khám xét khẩn cấp nơi ở hiện tại của Trịnh Văn L tại xã M, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Cơ quan CSĐT không phát hiện, thu giữ gì.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định chất ma túy đã thu giữ được ngày 27/12/2023 cùng các mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Bá T, Nguyễn Bá H, Nguyễn Nhật M, Lang Thị T1, Nguyễn Thị Hoài T2, Nguyễn Thị H1. Kết quả:

- Tại Bản kết luận giám định số 4732/KL - KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

+ Chất bột màu trắng dạng tinh thể bám dính trên mặt đĩa sử dụng là ma túy, có tổng khối lượng 0,167g, loại: Ketamine.

+ Chất bột màu trắng dạng tinh thể trong túi nilon thu được là ma túy, có tổng khối lượng 0,492g, loại Ketamine.

- Tại Bản kết luận giám định số 05/KL - KTHS ngày 02/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tìm thấy chất ma túy, loại: MDMA, Ketamine trong mẫu nước tiểu thu được của Nguyễn Bá T, Nguyễn Bá H, Nguyễn Nhật M, Lang Thị T1, Nguyễn Thị Hoài T2, Nguyễn Thị H1.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định kỹ thuật số để phục hồi, tìm kiếm, trích xuất dữ liệu từ điện thoại thu giữ của Nguyễn Bá Thanh để làm rõ nội dung tin nhắn, cuộc gọi của Nguyễn Bá Thanh và Trịnh Văn Long. Kết quả:

- Tại Bản kết luận giám định số 2267/KL - KTHS ngày 14/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Không phục hồi, trích xuất được nội dung tin nhắn zalo giữa Nguyễn Bá T và Trịnh Văn L.

Quá trình điều tra đủ cơ sở xác định: Đối với 0,492g ma túy, loại Ketamine đựng trong túi ni lông màu trắng thu giữ tại bàn uống nước của phòng 203 nhà nghỉ Hải Nam, các bị cáo khai nhận là ma túy để sử dụng trong buổi sáng ngày 27/12/2023, khi chưa sử dụng hết thì bị phát hiện, thu giữ, nếu không bị phát hiện các bị cáo sẽ sử dụng hết số ma túy này. Vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương không xử lý Nguyễn Bá T, Nguyễn Bá Hùng, Nguyễn Nhật M, Lang Thị T1 về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là phù hợp.

Tại buổi đối chất ngày 05/4/2024 Trịnh Văn L không thừa nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Bá T, ngoài lời khai của L thì không còn tài liệu khác để chứng minh, do đó không đủ căn cứ để xử lý Trịnh Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Đối với hành vi của Nguyễn Thị Hoài T2 soi điện thoại để T xào Ketamin cho cả nhóm sử dụng, tại thời điểm vi phạm T2 chưa đủ 16 tuổi nên hành vi của T2 không cấu thành tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Đối với hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” của Nguyễn Thị Hoài T2, Nguyễn Thị H1 tại nhà nghỉ Hải Nam; Công an huyện Quảng Xương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

- Đối với Nguyễn Hữu D là lái xe taxi chở T cùng đồng phạm đi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà nghỉ Hải Nam. Do D không biết việc chở nhóm của T đến nhà nghỉ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên hành vi của D không vi phạm pháp luật.

- Đối với Nguyễn Quang N, Lê Bá T3 là người quản lý của T2, T1 và H1. Tuy nhiên, N và T3 không biết nhóm của T thuê nhân viên phục vụ và loa, đèn để đi sử dụng ma túy nên hành vi của N, T3 không vi phạm pháp luật.

- Đối với Trịnh Bùi C (chủ nhà nghỉ Hải Nam ở xã L, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa); quá trình điều tra xác định, anh C không biết các bị cáo mang ma túy vào phòng 203 để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tuy nhiên anh C đã buông lỏng quản lý, không có các biện pháp giám sát, ngăn chặn kịp thời việc khách đến lưu trú lợi dụng việc thuê phòng để sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực do mình quản lý. Công an huyện Quảng Xương đã đề nghị Chủ tịch UBND huyện ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội là phù hợp.

Đối với số vật chứng thu giữ gồm:

- Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định 0,575g Ketamine, được bỏ trong phong bì thư, được dán kín niêm phong bởi các chữ kí ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lộc Thị Khánh Linh cùng các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 loa Harman/kardon kích thước (40x15x18)cm; 01 đèn chớp kích thước khoảng (22x16x10)cm và 01 đèn kích thước khoảng (16x9x9)cm là tài sản T thuê của anh T3, anh T3 khi cho T thuê không biết T sử dụng để tổ chức sử dụng chất ma túy nên trả lại cho anh T3 là phù hợp; 01 đĩa sứ màu trắng đường kính khoảng 17cm và 01 thẻ nhựa màu đen kích thước khoảng (5x8)cm vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 tờ tiền polyme mệnh giá 50.000đ (được cuộn thành ống hút); 01 điện thoại hiệu Iphone XS Max màu vàng, gắn thẻ sim số 0983333711 của Nguyễn Bá T; 01 điện thoại hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh, gắn thẻ sim số 0352785797 của Nguyễn Bá H; 01 điện thoại hiệu Iphone 11 Pro Max màu xanh, gắn thẻ sim số 0355953456 của Nguyễn Nhật M là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại hiệu Iphone 8 Plus màu vàng, gắn thẻ sim số 0868411505 của Lang Thị T1, không liên quan đến vụ án, cơ quan CSĐT Công an

huyện Quảng Xương đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu, trả lại cho ông Lang Văn H - sinh năm 1981 ở xã S, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa người được Trang ủy quyền nhận lại là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại hiệu Iphone 11 màu tím, gắn thẻ sim số 0899288415 của Nguyễn Thị Hoài T2; 01 điện thoại Redmi Note 10s màu xanh, đến vụ án, cơ gắn thẻ sim số 0866994009 của Nguyễn Thị H1 không liên quan quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

Tại Cáo trạng số 43/CTr - VKSQX ngày 25/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa truy tố các bị cáo Nguyễn Bá T, Nguyễn Bá H, Nguyễn Nhật M, Lang Thị T1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 của BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX:

Căn cứ: Điểm b,c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Bá T; xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T từ 07 năm 09 tháng tù đến 08 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2023.

Căn cứ: Điểm b,c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Bá H; xử phạt bị cáo Nguyễn Bá H từ 07 năm 03 tháng tù đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2023.

Căn cứ: Điểm b,c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Nhật M; xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật M từ 07 năm 03 tháng tù đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2023.

Căn cứ: Điểm b,c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lang Thị T1; xử phạt bị cáo Lang Thị T1 từ 07 năm tù đến 07 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2023.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định là 0,575g loại: Ketamine là vật Nhà nước cấm lưu hành được đựng trong phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lộc Thị Khánh Linh và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 đĩa sứ màu trắng đường kính 17cm và 01 thẻ nhựa màu đen kích thước khoảng (5x8)cm là công cụ thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 tờ tiền polyme mệnh giá 50.000đ (được cuộn thành ống hút), tờ tiền còn nguyên giá trị nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng của Nguyễn Bá T gắn thẻ sim số 0983333711, số IMEI 1: 357292093123489, số IMEI2: 357292092904251; 01 điện thoại hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh của Nguyễn Bá H, gắn thẻ sim số 0352785797, số IMEI1: 357677124833967, IMEI2: 0357677124644208; 01 điện thoại hiệu Iphone 11Pro Max màu xanh của Nguyễn Nhật M, gắn thẻ sim số 0355953456, số IMEI1: 352848111234205, IMEI2: 352848111105801 là công cụ phạm tội nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho anh Lê Bá T3 là 01loa Harman/kardon kích thước (40x15x18)cm; 01 đèn chớp kích thước (22x16x10)cm và 01 đèn kích thước khoảng (16x9x9)cm là tài sản của anh T3 không liên quan đến tội phạm.

- Đối với 01 điện thoại hiệu Iphone 8 Plus màu vàng, gắn thẻ sim số 0868411505 của Lang Thị T1, không liên quan đến vụ án, cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu, trả lại cho ông Lang Văn H - sinh năm 1981 ở xã S, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa người được Trang ủy quyền nhận lại là phù hợp.

- Đối với 01điện thoại hiệu Iphone 11 màu tím, gắn thẻ sim số 0899288415 của Nguyễn Thị Hoài T2; 01 điện thoại Redmi Not 10s màu xanh, đến vụ án, cơ gắn thẻ sim số 0866994009 của Nguyễn Thị H1 không liên quan quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của các bị cáo thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị

cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản sự việc, biên bản khám xét, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định: Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 27/12/2023 tại phòng số 203 nhà nghỉ Hải Nam thuộc xã L, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa; Nguyễn Bá T, Nguyễn Bá H, Nguyễn Nhật M, Lang Thị T1 có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhau và cho Nguyễn Thị Hoài T2, Nguyễn Thị H1 cùng sử dụng thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương phát hiện, bắt quả tang. Qua xét nghiệm xác định Nguyễn Bá T, Nguyễn Bá H, Nguyễn Nhật M, Lang Thị T1, Nguyễn Thị Hoài T2 và Nguyễn Thị H1 đều dương tính với ma túy loại Ketamin và MDMA. Trong những người mà các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy có Nguyễn Thị Hoài T2 - sinh ngày 16/8/2009 ở xã P, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa (*Khi này T2 mới 14 tuổi 04 tháng 11 ngày, chưa đủ 18 tuổi*) và Nguyễn Thị H1 - sinh ngày 04/6/2008 ở xã L, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (*Khi này H1 mới 15 tuổi 06 tháng 23 ngày, chưa đủ 18 tuổi*).

Như vậy các bị cáo Nguyễn Bá T, Nguyễn Nhật M, Nguyễn Bá và Lang Thị T1 đã có hành vi tổ chức đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của chính mình và của 05 người, trong đó có Nguyễn Thị Hoài T2 và Nguyễn Thị H1 là người dưới 18 tuổi. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với 02 tình tiết định khung là “Đối với 02 người trở lên” và “Đối với người từ đủ 13 đến dưới 18 tuổi” theo quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương truy tố các bị cáo về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b,c khoản 2 Điều 255 của BLHS là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo: Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng; hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang, bất bình trong nhân dân. Tệ nạn ma túy không những làm hủy hoại đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của con người mà còn là điều kiện làm nảy sinh, lan truyền đại dịch HIV/AIDS. Các bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhưng không chịu khó học tập, rèn luyện bản thân mà ham chơi, thích hưởng thụ, sống buông thả, bất chấp pháp luật để phạm tội. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, trong đó Nguyễn Bá T là người khởi xướng, rủ rê việc sử dụng ma túy, chuẩn bị công cụ, phương tiện và mua thuốc lắc, Ketamine; và cũng là người trực tiếp đưa ma túy cho cả nhóm sử dụng nên giữ vai trò thứ nhất trong vụ án. Nguyễn Nhật M và Nguyễn Bá H có hành vi giúp sức tích cực, gọi điện để thuê nhân viên cùng đi tổ chức sử dụng ma túy, làm theo chỉ đạo của T chuyên tiền vào tài khoản cho T, mang loa, đèn lên phòng thuê

để chức sử dụng ma túy nên có vai trò ngang nhau thứ hai trong vụ án. Lang Thị T1 có hành vi giúp sức cho H để tổ chức sử dụng ma túy, đưa tiền để T cuốn ống hút để sử dụng ma túy nên có vai trò thứ ba trong vụ án.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Bị cáo Nguyễn Nhật M có bà ngoại tham gia thanh niên xung phong, có xác nhận của chính quyền địa phương nên bị cáo M được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS.

- Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Bá T có nhân thân xấu, ngày 28/01/2010, bị TAND huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thi hành xong án phí HSST ngày 07/11/2011. Ngày 19/5/2011, bị TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 48 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của Bản án ngày 28/01/2010 là 60 tháng tù giam. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/9/2014, chấp hành xong án phí HSST ngày 18/7/2011. Hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo Nguyễn Nhật M có nhân thân xấu, năm 2020, bị Công an huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt hành chính 750.000đ về hành vi “Đánh nhau”. Đã chấp hành xong ngày 11/3/2024.

Xét tính chất của vụ án, nhân thân, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của các bị cáo HĐXX xét thấy, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Tuy nhiên trong vụ án này bị cáo H và bị cáo T là anh em ruột nên khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo này để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều là lao động tự do, không có thu nhập ổn định và việc các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của BLHS đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định là 0,575g (*Không thấy năm bảy năm gam*) loại: Ketamine là vật Nhà nước cấm lưu hành được đựng trong phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lộc Thị Khánh Linh và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

- Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sứ màu trắng đường kính 17cm và 01 thẻ nhựa màu đen kích thước khoảng (5x8)cm là công cụ thực hiện hành vi phạm tội.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền polyme mệnh giá 50.000đ (được cuộn thành ống hút), tờ tiền còn nguyên giá trị.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng của Nguyễn Bá T gắn thẻ sim số 0983333711, số IMEI 1: 357292093123489, số IMEI2: 357292092904251; 01 điện thoại hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh của Nguyễn Bá H, gắn thẻ sim số 0352785797, số IMEI1: 357677124833967, IMEI2: 0357677124644208; 01 điện thoại hiệu Iphone 11Pro Max màu xanh của Nguyễn Nhật M, gắn thẻ sim số 0355953456, số IMEI1: 352848111234205, IMEI2: 352848111105801 là công cụ phạm tội.

- Trả lại cho anh Lê Bá T3: 01 loa Harman/kardon kích thước (40x15x18)cm; 01 đèn chớp kích thước khoảng (22x16x10)cm và 01 đèn kích thước khoảng (16x9x9)cm là tài sản của anh T3 không liên quan đến tội phạm.

- Đối với 01 điện thoại hiệu Iphone 8 Plus màu vàng, gắn thẻ sim số 0868411505 của Lang Thị T1, không liên quan đến vụ án, cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu, trả lại cho ông Lang Văn H - sinh năm 1981 ở xã S, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa người được T1 ủy quyền nhận lại là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại hiệu Iphone 11 màu tím, gắn thẻ sim số 0899288415 của Nguyễn Thị Hoài T2; 01 điện thoại Redmi Note 10s màu xanh, đến vụ án, cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

[8] Về các tình tiết liên quan đến vụ án:

- Đối với hành vi của Nguyễn Thị Hoài T2 soi điện thoại để T xào Ketamin cho cả nhóm sử dụng, tại thời điểm vi phạm T2 chưa đủ 16 tuổi nên hành vi của T2 không cấu thành tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Đối với hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” của Nguyễn Thị Hoài T2, Nguyễn Thị H1 tại nhà nghỉ Hải Nam; Công an huyện Quảng Xương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

- Đối với Nguyễn Hữu D là lái xe taxi chở T cùng các bị cáo đi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà nghỉ Hải Nam. Do D không biết việc chở nhóm của T đến nhà nghỉ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên hành vi của D không vi phạm pháp luật.

- Đối với Nguyễn Quang N, Lê Bá T3 là người quản lý của T2, T1 và H1. Tuy nhiên, N và T3 không biết nhóm của T thuê nhân viên phục vụ và loa, đèn để đi sử dụng ma túy nên hành vi của N, T3 không vi phạm pháp luật.

- Đối với Trịnh Bùi C (chủ nhà nghỉ Hải Nam): Quá trình điều tra xác định, anh C không biết các bị cáo mang ma túy vào phòng 203 để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, anh C đã buông lỏng quản lý, không có các biện pháp giám sát, ngăn chặn kịp thời việc khách đến lưu trú lợi dụng việc thuê phòng

để sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực do mình quản lý. Công an huyện Quảng Xương đã đề nghị Chủ tịch UBND huyện ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội là phù hợp.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b,c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Bá T.

Căn cứ: Điểm b,c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Nhật M.

Căn cứ: Điểm b,c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Bá H.

Căn cứ: Điểm b,c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lang Thị T1.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Bá T, Nguyễn Nhật M, Nguyễn Bá H và Lang Thị T1 phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bá T 07 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2023.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Nhật M 07 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2023.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bá H 07 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2023.

Xử phạt: Bị cáo Lang Thị T1 07 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46; điểm a,c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 89; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định là 0,575g (*Không thấy năm bảy năm gam*) loại: Ketamine là vật Nhà nước cấm lưu hành được đựng trong phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lộc Thị Khánh Linh và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

- Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sứ màu trắng đường kính 17cm và 01 thẻ nhựa màu đen kích thước khoảng (5x8)cm là công cụ thực hiện hành vi phạm tội.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền polyme mệnh giá 50.000đ (được cuộn thành ống hút), tờ tiền còn nguyên giá trị.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng của Nguyễn Bá T gắn thẻ sim số 0983333711, số IMEI 1:

357292093123489, số IMEI2: 357292092904251; 01 điện thoại hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh của Nguyễn Bá H, gắn thẻ sim số 0352785797, số IMEI1: 357677124833967, IMEI2: 0357677124644208; 01 điện thoại hiệu Iphone 11Pro Max màu xanh của Nguyễn Nhật M, gắn thẻ sim số 0355953456, số IMEI1: 352848111234205, IMEI2:352848111105801 là công cụ phạm tội.

- Trả lại cho anh Lê Bá T3: 01 loa Harman/kardon kích thước (40x15x18)cm; 01 đèn chớp kích thước khoảng (22x16x10)cm và 01 đèn kích thước khoảng (16x9x9)cm là tài sản của anh T3 không liên quan đến tội phạm.

(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/8/2024)

Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án; Mục 1, Phần I Danh mục án phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Bá T, Nguyễn Nhật M, Nguyễn Bá H và Lang Thị T1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- THADS huyện Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Đào Thị Thu Thủy